

Số: 171/KH-HĐND

Gia Nghĩa, ngày 26 tháng 10 năm 2023

KẾ HOẠCH

Tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân thành phố Gia Nghĩa khóa IV nhiệm kỳ 2021 - 2026 bầu

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20/11/2015; Nghị quyết số 96/2023/QH15 ngày 23/6/2023 của Quốc hội về việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn; Công văn số 160/HĐND-VP ngày 31/8/2023 của Thường trực HĐND tỉnh về việc triển khai tổ chức lấy phiếu tín nhiệm; Kết luận số 585-KL/TU ngày 18/10/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc lấy phiếu tín nhiệm đối với cán bộ lãnh đạo quản lý giữ 03 chức vụ.

Thường trực HĐND thành phố ban hành Kế hoạch tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân thành phố Gia Nghĩa khóa IV nhiệm kỳ 2021 - 2026 bầu, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, NGUYÊN TẮC

1. Mục đích

Việc lấy phiếu tín nhiệm nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động giám sát của HĐND thành phố; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước; góp phần đánh giá uy tín và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao của người được lấy phiếu tín nhiệm, giúp người được lấy phiếu thấy được mức độ tín nhiệm của mình để tiếp tục phấn đấu, rèn luyện, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác; làm cơ sở để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xem xét quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ.

2. Yêu cầu

Việc tổ chức lấy phiếu tín nhiệm phải được thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục theo Nghị quyết số 96/2023/QH15 ngày 23/6/2023 của Quốc hội và quy định khác của pháp luật có liên quan, bảo đảm thực chất, góp phần tăng cường niềm tin của cử tri và Nhân dân. Các hành vi vi phạm pháp luật về lấy phiếu tín nhiệm phải bị xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Nguyên tắc

Bảo đảm quyền và đề cao trách nhiệm của đại biểu HĐND thành phố trong việc lấy phiếu tín nhiệm; bảo đảm quyền báo cáo, giải trình của người được lấy phiếu tín nhiệm. Dân chủ, khách quan, công tâm, công khai, minh bạch; đánh giá

đúng thực chất kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của người được lấy phiếu tín nhiệm. Bảo đảm sự ổn định và hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước, sự lãnh đạo của Đảng trong công tác cán bộ.

II. NỘI DUNG

1. Đối tượng lấy phiếu:

a) Hội đồng nhân dân thành phố lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ sau đây:

+ Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố; Trưởng Ban Pháp chế, HĐND thành phố.

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố; Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

+ Các Ủy viên Ủy ban nhân dân thành phố: Trưởng Công an thành phố, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự thành phố, Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố, Chánh Thanh tra thành phố, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố, Trưởng phòng Nội vụ thành phố, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố, Trưởng phòng Tư pháp thành phố, Trưởng phòng Dân tộc thành phố, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố; Trưởng phòng Y tế thành phố, Trưởng phòng Kinh tế thành phố, Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin thành phố.

- Số lượng lấy phiếu: 18 đồng chí.

b) Không lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ quy định tại điểm a khoản 1 Mục II của Kế hoạch này đã có thông báo nghỉ công tác chờ nghỉ hưu hoặc được bầu, bổ nhiệm trong năm lấy phiếu tín nhiệm.

c) Trường hợp một người đồng thời giữ nhiều chức vụ thì việc lấy phiếu tín nhiệm được thực hiện một lần đối với tất cả các chức vụ đó.

2. Thành phần ghi phiếu tín nhiệm: Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Gia Nghĩa khóa IV nhiệm kỳ 2021 - 2026.

3. Thời điểm lấy phiếu tín nhiệm: Tổ chức lấy phiếu tín nhiệm vào kỳ họp thường lệ cuối năm 2023 - Kỳ họp thứ 7 HĐND thành phố (dự kiến ngày 19 - 20/12/2023).

4. Căn cứ đánh giá mức độ tín nhiệm đối với người được lấy phiếu tín nhiệm

a) *Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, việc chấp hành Hiến pháp và pháp luật, gồm các nội dung sau đây:*

- Lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giữ gìn phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tinh thần trách nhiệm trong công việc, thái độ phục vụ Nhân dân; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, trung thực, công tâm, khách quan, chủ động, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

- Việc chấp hành Hiến pháp và pháp luật, ý thức tổ chức kỷ luật; việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; thực hiện các quy định của cơ quan, đơn vị nơi công tác; khả năng quy tụ, đoàn kết nội bộ và xử lý những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm.

- Việc thực hiện những điều đảng viên, cán bộ, công chức không được làm và trách nhiệm nêu gương; sự gương mẫu của bản thân và vợ, chồng, con trong việc chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước.

b) Kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao, gồm các nội dung sau đây:

- Kết quả công tác lãnh đạo, tham mưu, tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực, phạm vi phụ trách; tính năng động, đổi mới, sáng tạo, quyết đoán, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước về đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kết quả lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ, thu hút, trọng dụng nhân tài; công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát.

- Số lượng, chất lượng sản phẩm, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao; mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý.

- Kết quả thực hiện các nghị quyết, kết luận về giám sát chuyên đề, về chất vấn và các nghị quyết, kết luận Hội đồng nhân dân thành phố; kết luận, kiến nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố; kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, tiếp nhận, giải quyết kiến nghị, phản ánh của cử tri và Nhân dân trong lĩnh vực, phạm vi phụ trách; kết quả thực hiện các cam kết và các vấn đề đã hứa (nếu có).

5. Công tác chuẩn bị lấy phiếu tín nhiệm

a) **Chậm nhất là 45 ngày** trước ngày khai mạc Kỳ họp thứ 7, Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, dự kiến danh sách những người được lấy phiếu tín nhiệm và có văn bản yêu cầu người được lấy phiếu tín nhiệm gửi báo cáo theo mẫu quy định và bản kê khai tài sản, thu nhập đến Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố.

b) **Chậm nhất là 30 ngày** trước ngày khai mạc Kỳ họp thứ 7, người được lấy phiếu tín nhiệm gửi báo cáo, bản kê khai tài sản, thu nhập đến Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố.

c) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố tập hợp, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân liên quan đến người được lấy phiếu tín nhiệm (nếu có) gửi đến Thường trực Hội đồng nhân dân **chậm nhất là 25 ngày** trước ngày khai mạc Kỳ họp thứ 7.

d) **Chậm nhất là 20 ngày** trước ngày khai mạc Kỳ họp thứ 7, Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố gửi báo cáo của người được lấy phiếu tín nhiệm và báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân liên quan đến người được lấy phiếu tín nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố (nếu có) đến đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố; gửi nội dung ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân có liên quan trực tiếp đến người được lấy phiếu tín nhiệm (nếu có) do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố tổng hợp đến người được lấy phiếu tín nhiệm.

đ) Trường hợp đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố thấy cần làm rõ vấn đề liên quan đến người được lấy phiếu tín nhiệm thì **chậm nhất là 15 ngày** trước ngày khai mạc Kỳ họp thứ 7, đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố có thể gửi văn bản đến Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố để yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xác minh và trả lời bằng văn bản.

e) **Chậm nhất là 10 ngày** trước ngày tổ chức phiên họp lấy phiếu tín nhiệm (tại Kỳ họp thứ 7), đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố có thể gửi văn bản đến Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố và người được lấy phiếu tín nhiệm để yêu cầu người được lấy phiếu tín nhiệm làm rõ những nội dung thuộc căn cứ đánh giá mức độ tín nhiệm.

g) **Chậm nhất là 03 ngày** trước ngày tổ chức phiên họp lấy phiếu tín nhiệm (tại Kỳ họp thứ 7), người được lấy phiếu tín nhiệm có trách nhiệm gửi báo cáo giải trình (nếu có) về những vấn đề được nêu trong báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố đến Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố có yêu cầu (theo mẫu quy định gửi kèm).

6. Trình tự lấy phiếu tín nhiệm tại kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố thực hiện như sau:

a) Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố quyết định danh sách những người được lấy phiếu tín nhiệm.

b) Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố thảo luận tại Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân.

c) Tại phiên họp lấy phiếu tín nhiệm, Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố kết quả thảo luận tại Tổ. Phiên họp lấy phiếu tín nhiệm chỉ được tiến hành khi có ít nhất là hai phần ba tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân tham dự.

d) Hội đồng nhân dân thành phố lập Ban kiểm phiếu.

đ) Hội đồng nhân dân thành phố lấy phiếu tín nhiệm bằng cách bỏ phiếu kín. Trên phiếu ghi rõ họ tên, chức vụ của những người được lấy phiếu tín nhiệm, các mức độ: “tín nhiệm cao”, “tín nhiệm”, “tín nhiệm thấp”.

e) Ban kiểm phiếu báo cáo kết quả kiểm phiếu.

g) Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, thông qua Nghị quyết xác nhận kết quả lấy phiếu tín nhiệm theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố.

Kết quả lấy phiếu tín nhiệm phải được đăng tải công khai trên Trang thông tin điện tử thành phố để cử tri và Nhân dân biết chậm nhất là 03 ngày kể từ ngày Nghị quyết xác nhận kết quả lấy phiếu tín nhiệm được thông qua.

7. Hệ quả đối với người được lấy phiếu tín nhiệm

a) Kết quả lấy phiếu tín nhiệm được sử dụng để đánh giá cán bộ, làm cơ sở cho công tác quy hoạch, điều động, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, miễn nhiệm và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ.

b) Người được lấy phiếu tín nhiệm có quá nửa đến dưới hai phần ba tổng số phiếu đánh giá “tín nhiệm thấp” thì có thể xin từ chức; trường hợp không xin từ chức thì Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố tiến hành bỏ phiếu tín nhiệm tại kỳ họp tiến hành lấy phiếu tín nhiệm hoặc kỳ họp gần nhất; trường hợp một người đã được lấy phiếu tín nhiệm cùng một lần với nhiều chức vụ thì việc bỏ phiếu tín nhiệm được thực hiện một lần đối với các chức vụ đó.

Quy trình bỏ phiếu tín nhiệm thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 96/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội.

c) Người được lấy phiếu tín nhiệm có từ hai phần ba tổng số phiếu đánh giá “tín nhiệm thấp” trở lên thì cơ quan hoặc người có thẩm quyền giới thiệu người đó để Hội đồng nhân dân thành phố bầu hoặc phê chuẩn có trách nhiệm trình Hội đồng nhân dân thành phố tiến hành miễn nhiệm tại kỳ họp tiến hành lấy phiếu tín nhiệm hoặc kỳ họp gần nhất; trường hợp một người đã được lấy phiếu tín nhiệm cùng một lần với nhiều chức vụ thì thực hiện việc miễn nhiệm đối với các chức vụ đó.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố

Chủ trì, phối hợp kiểm tra, đôn đốc việc chuẩn bị và tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

2. Những người được lấy phiếu tín nhiệm

- Báo cáo đầy đủ, trung thực kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, kê khai tài sản, thu nhập cá nhân, những hạn chế, thiếu sót, phương hướng khắc phục và giải trình đầy đủ các nội dung mà cử tri và Nhân dân có ý kiến hoặc đại biểu Hội đồng nhân dân yêu cầu (nếu có).

- Gửi báo cáo và bản kê khai tài sản, thu nhập đến Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố theo thời gian quy định (có mẫu báo cáo và bản kê khai tài sản kèm theo).

3. Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố

- Có trách nhiệm tham gia đầy đủ phiên họp lấy phiếu tín nhiệm tại kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố; cân nhắc thận trọng, khách quan, công tâm, công bằng khi thể hiện mức độ tín nhiệm.

- Có quyền gửi văn bản đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố yêu cầu người được lấy phiếu tín nhiệm làm rõ những nội dung thuộc căn cứ đánh giá mức độ tín nhiệm hoặc yêu cầu xác minh làm rõ những vấn đề đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố quan tâm.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố

Phối hợp triển khai thực hiện Kế hoạch bảo đảm chất lượng, tiến độ; thực hiện việc tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri liên quan đến người được lấy phiếu tín nhiệm (nếu có).

5. Văn phòng HĐND và UBND thành phố

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu, giúp Thường trực HĐND thành phố tổ chức triển khai Kế hoạch này.

- Tham mưu xây dựng chương trình, kịch bản và các văn bản liên quan lấy phiếu tín nhiệm; chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất và các điều kiện phục vụ tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định.

- Tổng hợp và cung cấp các tài liệu cần thiết đến việc lấy phiếu tín nhiệm cho đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả lấy phiếu tín nhiệm gửi các cấp có thẩm quyền theo quy định.

6. Các cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện theo chức trách, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này và các văn bản pháp luật, hướng dẫn hiện hành.

Trên đây là Kế hoạch lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân thành phố khóa IV nhiệm kỳ 2021 - 2026 bầu. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, cá nhân kịp thời thông tin về Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố để xem xét, hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh (b/c);
- TT Thành ủy (b/c);
- TT HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- Ủy ban MTTQVN thành phố;
- Ban Tổ chức Thành ủy;
- Các Ban HĐND thành phố;
- Các vị đại biểu HĐND thành phố;
- Công an thành phố, BCHQS thành phố;
- Các phòng chuyên môn thuộc UBND thành phố;
- Trang thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH**



Võ Phạm Xuân Lâm

Phụ lục: Phiếu sử dụng trong quy trình lấy phiếu tín nhiệm

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
NHIỆM KỲ 2021 - 2026
KỶ HỌP THỨ 7**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(Đóng dấu của Hội đồng nhân dân)

Gia Nghĩa, ngày tháng năm 2023

PHIẾU TÍN NHIỆM
Đối với Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố Gia Nghĩa
và Trưởng Ban HĐND thành phố Gia Nghĩa
(Dùng cho việc lấy phiếu tín nhiệm)

STT	Họ và tên	Chức vụ do Hội đồng nhân dân bầu	Mức độ tín nhiệm		
			Tín nhiệm cao	Tín nhiệm	Tín nhiệm thấp
1	Lê Thị Cẩm Thạch	Phó Chủ tịch HĐND thành phố Gia Nghĩa	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2	Nguyễn Công Nga	Trưởng Ban Pháp chế, HĐND thành phố	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Đại biểu Hội đồng nhân dân thể hiện sự tín nhiệm của mình bằng cách đánh dấu (X) vào một trong ba ô đánh giá mức độ tín nhiệm đối với mỗi một người được lấy phiếu tín nhiệm.

Ghi chú:

- (1) Ghi cấp và tên đơn vị hành chính.
- (2) Ghi địa danh.
- (3) Tên các loại phiếu sử dụng trong quy trình lấy phiếu tín nhiệm tại Hội đồng nhân dân, cụ thể như sau:
 - Phiếu tín nhiệm đối với Chủ tịch Hội đồng nhân dân.
 - Phiếu tín nhiệm đối với Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Trưởng Ban của Hội đồng nhân dân.
 - Phiếu tín nhiệm đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân.
 - Phiếu tín nhiệm đối với Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Ủy viên Ủy ban nhân dân.
- (4) Ghi họ và tên của từng người được lấy phiếu tín nhiệm.
- (5) Ghi đầy đủ các chức vụ do Hội đồng nhân dân bầu quy định tại khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết này.

Phụ lục: Phiếu sử dụng trong quy trình lấy phiếu tín nhiệm

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ GIA NGHĨA**
NHIỆM KỲ 2021 - 2026
KỲ HỌP THỨ 7

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Đóng dấu của Hội đồng nhân
dân)

Gia Nghĩa, ngày tháng năm 2023

PHIẾU TÍN NHIỆM
Đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Gia Nghĩa
(Dùng cho việc lấy phiếu tín nhiệm)

STT	Họ và tên	Chức vụ do Hội đồng nhân dân bầu	Mức độ tín nhiệm		
			Tín nhiệm cao	Tín nhiệm	Tín nhiệm thấp
1	Đỗ Tấn Sương	Chủ tịch UBND thành phố Gia Nghĩa	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Đại biểu Hội đồng nhân dân thể hiện sự tín nhiệm của mình bằng cách đánh dấu (X) vào một trong ba ô đánh giá mức độ tín nhiệm đối với người được lấy phiếu tín nhiệm.

Ghi chú:

- (1) Ghi cấp và tên đơn vị hành chính.
- (2) Ghi địa danh.
- (3) Tên các loại phiếu sử dụng trong quy trình lấy phiếu tín nhiệm tại Hội đồng nhân dân, cụ thể như sau:
 - Phiếu tín nhiệm đối với Chủ tịch Hội đồng nhân dân.
 - Phiếu tín nhiệm đối với Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Trưởng Ban của Hội đồng nhân dân.
 - Phiếu tín nhiệm đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân.
 - Phiếu tín nhiệm đối với Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Ủy viên Ủy ban nhân dân.
- (4) Ghi họ và tên của từng người được lấy phiếu tín nhiệm.
- (5) Ghi đầy đủ các chức vụ do Hội đồng nhân dân bầu quy định tại khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết này.

Phụ lục: Phiếu sử dụng trong quy trình lấy phiếu tín nhiệm

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ GIA NGHĨA**
NHIỆM KỲ 2021 - 2026
KỶ HỌP THỨ 7

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Đóng dấu của Hội đồng nhân
dân)

Gia Nghĩa, ngày tháng năm 2023

PHIẾU TÍN NHIỆM
Đối với Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Gia Nghĩa
và Ủy viên Ủy ban nhân dân thành phố Gia Nghĩa
(Dùng cho việc lấy phiếu tín nhiệm)

STT	Họ và tên	Chức vụ do Hội đồng nhân dân bầu	Mức độ tín nhiệm		
			Tín nhiệm cao	Tín nhiệm	Tín nhiệm thấp
1	Thạch Cảnh Tịnh	Phó Chủ tịch UBND thành phố Gia Nghĩa	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2	Bùi Thị Kim Thư	Phó Chủ tịch UBND thành phố Gia Nghĩa	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3	Nguyễn Xuân Đức	Trưởng Công an thành phố Gia Nghĩa	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4	Phan Huy Hùng	Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự thành phố Gia Nghĩa	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5	Nguyễn Tiến Tùng	Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố Gia Nghĩa	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
6	Nguyễn Đình Thắng	Chánh Thanh tra thành phố Gia Nghĩa	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
7	Huỳnh Ngọc Tú	Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Gia Nghĩa	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
8	Lê Văn Thịnh	Trưởng phòng Nội vụ thành phố Gia Nghĩa	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
9	Phạm Thị Hà	Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Gia Nghĩa	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
10	Nguyễn Đình Khiêm	Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Gia Nghĩa	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

11	Tổng Ngọc Lâm	Trưởng phòng Y tế thành phố Gia Nghĩa	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
12	Đàm Thị Hệ	Trưởng phòng Kinh tế thành phố Gia Nghĩa	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
13	Lê Hà Sơn	Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin thành phố Gia Nghĩa	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
14	Phạm Thế Cường	Trưởng phòng Dân tộc thành phố Gia Nghĩa	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
15	Lê Lưu Hồng Hiếu	Trưởng phòng Tư pháp thành phố Gia Nghĩa	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Đại biểu Hội đồng nhân dân thể hiện sự tín nhiệm của mình bằng cách đánh dấu (X) vào một trong ba ô đánh giá mức độ tín nhiệm đối với mỗi một người được lấy phiếu tín nhiệm.

Ghi chú:

(1) Ghi cấp và tên đơn vị hành chính.

(2) Ghi địa danh.

(3) Tên các loại phiếu sử dụng trong quy trình lấy phiếu tín nhiệm tại Hội đồng nhân dân, cụ thể như sau:

- Phiếu tín nhiệm đối với Chủ tịch Hội đồng nhân dân.

- Phiếu tín nhiệm đối với Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Trưởng Ban của Hội đồng nhân dân.

- Phiếu tín nhiệm đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

- Phiếu tín nhiệm đối với Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Ủy viên Ủy ban nhân dân.

(4) Ghi họ và tên của từng người được lấy phiếu tín nhiệm.

(5) Ghi đầy đủ các chức vụ do Hội đồng nhân dân bầu quy định tại khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết này.

Phụ lục: Báo cáo của người được lấy phiếu tín nhiệm

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(1)... , ngày ... tháng ... năm ...

**BÁO CÁO
CỦA NGƯỜI ĐƯỢC LẤY PHIẾU TÍN NHIỆM
Tại kỳ họp thứ ... /Hội đồng nhân dân...(2)... nhiệm kỳ ...**

Kính gửi:(3).....

- Tôi là:(4).....

- Chức vụ:(5).....

- Đơn vị công tác:

Căn cứ vào Nghị quyết số 96/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn, tôi xin báo cáo như sau:

1. Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, việc chấp hành Hiến pháp và pháp luật

- Lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giữ gìn phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tinh thần trách nhiệm trong công việc, thái độ phục vụ Nhân dân; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, trung thực, công tâm, khách quan, chủ động, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

- Việc chấp hành Hiến pháp và pháp luật, ý thức tổ chức kỷ luật; việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; thực hiện các quy định của cơ quan, đơn vị nơi công tác; khả năng quy tụ, đoàn kết nội bộ và xử lý những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm.

- Việc thực hiện những điều đảng viên, cán bộ, công chức không được làm và trách nhiệm nêu gương; sự gương mẫu của bản thân và vợ, chồng, con trong việc chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao

- Kết quả công tác lãnh đạo, tham mưu, tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực, phạm vi phụ trách; tính năng động, đổi mới, sáng tạo, quyết đoán, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước về đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kết quả lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ, thu hút, trọng dụng nhân tài; công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát.

- Số lượng, chất lượng sản phẩm, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao; mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý.

- Kết quả thực hiện các nghị quyết, kết luận về giám sát chuyên đề, về chất vấn và các nghị quyết, kết luận khác của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng nhân dân; kết luận, kiến nghị của Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân; kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, tiếp nhận, giải

quyết kiến nghị, phản ánh của cử tri và Nhân dân trong lĩnh vực, phạm vi phụ trách; kết quả thực hiện các cam kết và các vấn đề đã hứa (nếu có).

3. Hạn chế, thiếu sót và phương hướng khắc phục

Người báo cáo
(Ký và ghi rõ họ, tên)

Ghi chú:

- (1) Ghi địa danh.
- (2) Ghi cấp và tên đơn vị hành chính.
- (3) Ghi “các vị đại biểu Quốc hội” (đối với báo cáo của người được lấy phiếu tín nhiệm tại Quốc hội) hoặc ghi “các vị đại biểu Hội đồng nhân dân” (đối với báo cáo của người được lấy phiếu tín nhiệm tại Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện).
- (4) Ghi họ và tên của người báo cáo.
- (5) Ghi đầy đủ các chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn quy định tại khoản 1 hoặc khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết này.

(Theo phụ lục 1 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ)

TÊN CƠ QUAN ĐƠN VỊ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP
(Ngày..... tháng..... năm.....)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên:..... Ngày tháng năm sinh:
- Chức vụ/chức danh công tác:
- Cơ quan/đơn vị công tác:
- Nơi thường trú:
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân:ngày cấp..... nơi cấp

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: Ngày tháng năm sinh:
- Nghề nghiệp:
- Nơi làm việc:
- Nơi thường trú:
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: ngày cấp..... nơi cấp

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

3.1. Con thứ nhất:

- Họ và tên:..... Ngày tháng năm sinh:
- Nơi thường trú:
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: ngày cấp..... nơi cấp

3.2. Con thứ hai (trở lên): Kê khai tương tự như con thứ nhất.

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất:

1.1. Đất ở:

1.1.1. Thừa thứ nhất:

- Địa chỉ:

- Diện tích:
- Giá trị:
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng?
- Thông tin khác (nếu có):
- 1.1.2. Thửa thứ 2 (trở lên): Kê khai tương tự như thửa thứ nhất.
- 1.2. Các loại đất khác:
- 1.2.1. Thửa thứ nhất:
- Loại đất:
- Địa chỉ:
- Diện tích:
- Giá trị:
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng?
- Thông tin khác (nếu có):
- 1.2.2. Thửa thứ 2 (trở lên): Kê khai tương tự như thửa thứ nhất.
- 2. Nhà ở, công trình xây dựng:
- 2.1. Nhà ở:
- 2.1.1. Nhà thứ nhất:
- Địa chỉ:
- Loại nhà:
- Diện tích sử dụng:
- Giá trị:
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng:
- Thông tin khác (nếu có):
- 2.1.2. Nhà thứ 2 (trở lên): Kê khai tương tự như nhà thứ nhất.
- 2.2. Công trình xây dựng khác:
- 2.2.1. Công trình thứ nhất:
- Tên công trình:
- Địa chỉ:
- Loại công trình:
- Cấp công trình:
- Diện tích:
- Giá trị:
- Giấy chứng nhận quyền sở hữu:
- Thông tin khác (nếu có):
- 2.2.2. Công trình thứ 2 (trở lên): Kê khai tương tự như công trình thứ nhất.

3. Tài sản khác gắn liền với đất:

3.1. Cây lâu năm:

- Loại cây:..... Số lượng:..... Giá trị:

- Loại cây:..... Số lượng:..... Giá trị:

3.2. Rừng sản xuất:

- Loại rừng:..... Diện tích:..... Giá trị:

- Loại rừng:..... Diện tích:..... Giá trị:

3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất:

- Tên gọi:..... Số lượng:..... Giá trị:

- Tên gọi:..... Số lượng:..... Giá trị:

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên.

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên.

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại):

6.1. Cổ phiếu:

- Tên cổ phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

- Tên cổ phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

6.2. Trái phiếu:

- Tên trái phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

- Tên trái phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

6.3. Vốn góp:

- Hình thức góp vốn:..... Giá trị:.....

- Hình thức góp vốn:..... Giá trị:.....

6.4. Các loại giấy tờ có giá khác:

- Tên giấy tờ có giá: Giá trị:.....

- Tên giấy tờ có giá:..... Giá trị:.....

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...):

- Tên tài sản:..... Số đăng ký:..... Giá trị:

- Tên tài sản:..... Số đăng ký:..... Giá trị:

7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác):

- Tên tài sản:..... Năm bắt đầu sở hữu:..... Giá trị:

- Tên tài sản:..... Năm bắt đầu sở hữu:..... Giá trị:

8. Tài sản ở nước ngoài.

9. Tài khoản ở nước ngoài:

- Tên chủ tài khoản:, số tài khoản:

- Tên ngân hàng, chi nhánh ngân hàng, tổ chức nơi mở tài khoản:

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai:

- Tổng thu nhập của người kê khai:

- Tổng thu nhập của vợ (hoặc chồng):

- Tổng thu nhập của con chưa thành niên:

- Tổng các khoản thu nhập chung:

III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM:

Loại tài sản, thu nhập	Tăng/giảm		Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất 1.1. Đất ở 1.2. Các loại đất khác 2. Nhà ở, công trình xây dựng 2.1. Nhà ở 2.2. Công trình xây dựng khác 3. Tài sản khác gắn liền với đất 3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất 3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất 4. Vàng, kim cương, bạch kim và các			

<p>kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên</p> <p>5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên.</p> <p>6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại):</p> <p>6.1. Cổ phiếu</p> <p>6.2. Trái phiếu</p> <p>6.3. Vốn góp</p> <p>6.4. Các loại giấy tờ có giá khác</p> <p>7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên:</p> <p>7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...).</p> <p>7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác).</p> <p>8. Tài sản ở nước ngoài.</p> <p>9. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai.</p>		
--	--	--

..... ngày.....tháng.....năm.....

NGƯỜI NHẬN BẢN KÊ KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)

..... ngày.....tháng.....năm.....

NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN
(Ký, ghi rõ họ tên)

Phụ lục: Báo cáo giải trình của người được lấy phiếu tín nhiệm

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(1) ... , ngày ... tháng ... năm ...

**BÁO CÁO GIẢI TRÌNH
CỦA NGƯỜI ĐƯỢC LẤY PHIẾU TÍN NHIỆM
Tại kỳ họp thứ / Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ ...**

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân

-(2).....

- Tôi là:(3).....

- Chức vụ:(4).....

- Đơn vị công tác:

Căn cứ vào Nghị quyết số 96/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn, ngày....tháng...năm... tôi đã có báo cáo gửi Ủy ban Thường vụ Quốc hội/Thường trực Hội đồng nhân dân. Trên cơ sở các ý kiến của....., tôi xin được giải trình như sau:

- Nội dung giải trình thứ nhất:

.....

- Nội dung giải trình thứ hai:

.....

	<p>Người báo cáo (Ký và ghi rõ họ, tên)</p>
--	--

Ghi chú:

(1) Ghi địa danh.

(2) Ghi tên đại biểu Quốc hội/đại biểu Hội đồng nhân dân có yêu cầu.

(3) Ghi họ và tên của người báo cáo.

(4) Ghi đầy đủ các chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn quy định tại khoản 1 hoặc khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết này.

Phụ lục: Đề cương báo cáo và mẫu biểu tổng hợp báo cáo kết quả lấy phiếu tín nhiệm

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ GIA NGHĨA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Gia Nghĩa, ngày ... tháng ... năm ...

**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
Kết quả lấy phiếu tín nhiệm của Hội đồng nhân dân**

I. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ

1. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo chuẩn bị việc lấy phiếu tín nhiệm
2. Dự kiến danh sách người được lấy phiếu tín nhiệm do Hội đồng nhân dân bầu. Các trường hợp không thực hiện lấy phiếu tín nhiệm và lý do (nếu có)

II. VỀ KẾT QUẢ LẤY PHIẾU TÍN NHIỆM

1. Kết quả

1.1. Ở cấp tỉnh:

- Tổng hợp kết quả lấy phiếu tín nhiệm:.....

- Kết quả xử lý đối với người được lấy phiếu tín nhiệm có quá nửa đến dưới hai phần ba số phiếu đánh giá “tín nhiệm thấp”:

- Kết quả xử lý đối với người được lấy phiếu tín nhiệm có từ hai phần ba tổng số phiếu đánh giá “tín nhiệm thấp” trở lên:

1.2. Ở cấp huyện:

- Tổng hợp kết quả lấy phiếu tín nhiệm:.....

- Kết quả xử lý đối với người được lấy phiếu tín nhiệm có quá nửa đến dưới hai phần ba số phiếu đánh giá “tín nhiệm thấp”:.....

- Kết quả xử lý đối với người được lấy phiếu tín nhiệm có từ hai phần ba tổng số phiếu đánh giá “tín nhiệm thấp” trở lên:

2. Đánh giá chung

2.1. Ưu điểm

2.2. Tồn tại, hạn chế

2.3. Nguyên nhân

2.4. Một số kinh nghiệm

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ (nếu có)

Nơi nhận:

.....

.....

**TM. THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Ghi cấp và tên đơn vị hành chính.
- (2) Ghi địa danh.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN(1).....

Phụ lục

KẾT QUẢ LẤY PHIẾU TÍN NHIỆM ĐỐI VỚI NGƯỜI GIỮ CHỨC VỤ DO HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN BẦU

(Gửi kèm Báo cáo số, ngày ...tháng ... năm... của Hội đồng nhân dân...)

Cấp Hội đồng nhân dân	Tổng số đơn vị hành chính	Tổng số người được lấy phiếu tín nhiệm	Tổng số người không đưa vào danh sách lấy phiếu tín nhiệm			Số người có trên 50% tổng số phiếu đánh giá “tín nhiệm cao”	Số người có trên 50% tổng số phiếu đánh giá “tín nhiệm” và “tín nhiệm cao”	Số người có trên 50% đến dưới 2/3 tổng số phiếu đánh giá “tín nhiệm thấp”	Số người có trên 2/3 tổng số phiếu đánh giá “tín nhiệm thấp”	Ghi chú
			Tổng số	Số người được bầu, bổ nhiệm trong năm lấy phiếu	Số người đã có thông báo nghỉ công tác chờ nghỉ hưu					
Tỉnh										
Huyện										
TỔNG CỘNG										

Ghi chú: (1) Ghi cấp và tên đơn vị hành chính.